TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 - LAI CHÂU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 100/2026/HS-ST
Ngày: 08-4-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đới Xuân Huy

Các Hội thẩm nhân dân: - Bà Đao Thanh Loan

- Ông Lý Ngọc Sáng

- Thư ký phiên tòa: Bà Mào Thị Chiến - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân Khu vực 4 - Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 - Lai Châu tham gia phiên tòa: Bà Phan Thị Tâm - Kiểm sát viên.

Trong ngày 08 tháng 4 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 4 - Lai Châu xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 109/2026/TLST-HS ngày 25 tháng 3 năm 2026. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 102/2026/QĐXXST- HS ngày 25/3/2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: Pờ Thò M - Sinh năm 1995 tại xã P, tỉnh Lai Châu.

Nơi thường trú: Bản L, xã P, tỉnh Lai Châu;

Chỗ ở hiện nay: Bản P, xã M, tỉnh Lai Châu;

Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: La hủ; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Pờ Gió C - sinh năm 1978 và bà Vàng Phì L - sinh năm 1976; Bị cáo đã từng sống chung như vợ chồng với Lò Ha C1 - sinh năm 1994; hiện đang sống chung như vợ chồng với Pờ Hu X - sinh năm 1988; bị cáo có 03 con. Con lớn nhất sinh năm 2016, con nhỏ nhất sinh năm 2023; Gia đình bị cáo có 04 chị em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; Tiền sự: Không.

Tiền án: Tại bản án số 36/2025/HS-ST ngày 16/01/2025 của Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái

phép chất ma túy". Bị cáo đang được hoãn thi hành án do nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi, tính đến thời điểm phạm tội mới bị cáo chưa thi hành án, chưa được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/12/2025 cho đến nay (Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 10/12/2025, sau khi ăn cơm tại nhà ở của mình tại điểm dân cư Nậm Pặm, thuộc bản P, xã M, tỉnh Lai Châu, Pờ Thò M đi tìm mua Heroine để sử dụng. Khi đang đi bộ trong điểm dân cư Nậm Pặm, M đã gặp một người phụ nữ dân tộc La Hủ lạ mặt và mua được của người phụ nữ này 02 gói Heroine được gói ngoài bằng mảnh nilon màu xanh. Sau đó, M cất giấu gói Heroine vào trong túi quần bên trái đang mặc rồi đi đến một căn nhà bỏ hoang tại điểm dân cư Nậm Pặm mục đích để sử dụng.

Hồi 22 giờ 00 phút cùng ngày, tổ công tác Công an xã M đang làm nhiệm vụ tuần tra đến căn nhà bỏ hoang thuộc điểm dân cư Nậm Pặm để kiểm tra do có biểu hiện nghi vấn phạm tội. Khi tổ công tác vào căn nhà hoang soi đèn pin thì phát hiện Pờ Thò M lấy từ trong túi quần bên trái đang mặc ra 02 gói Heroine được gói ngoài bằng mảnh nilon màu xanh thả xuống nền nhà trước mặt M đang đứng thì bị Tổ công tác phát hiện. Tại đây, Pờ Thò M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Trước sự việc trên, tổ công tác đã mời người chứng kiến, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng theo quy định.

Tại Bản kết luận giám định số 982/KL-KTHS ngày 13/12/2025 của Phòng K - Công an tỉnh L kết luận: Số chất bột màu trắng thu giữ của Pờ Thò Mé có tổng khối lượng 0,64 gam. 02 Mẫu Chất bột màu trắng thu giữ của Pờ T Mé gửi giám định là ma túy loại Heroine.

Tại bản cáo trạng số 05/CT-VKS-KV4 ngày 24/3/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lai Châu đã truy tố Pờ Thò Mé về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 *(sửa đổi bổ sung năm 2025).*

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố phân tích các tài liệu chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 55; Khoản 2 Điều 56; Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025. Khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136. Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Tuyên bố bị cáo Pờ Thò M phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" xử phạt bị cáo Pờ Thò M mức án từ 03 năm 03 tháng đến 03 năm 09 tháng tù và tổng hợp hình phạt với bản án số 36/2025/HS-ST ngày 16/01/2025 của Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 46; Điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự tịch thu tiêu hủy 02 mảnh nilon màu xanh.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng, không có ý kiến tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra; Viện kiểm sát; Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Về tính chất, mức độ, hành vi của bị cáo:

Xét lời khai nhận của bị cáo Pờ Thò M tại phiên tòa ngày hôm nay phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 - Lai Châu đã truy tố.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 22 giờ 00 phút ngày 10/12/2025, tại căn nhà hoang thuộc điểm dân cư N, thuộc bản P, xã M, tỉnh Lai Châu. Pờ Thò M đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,64 gam Heroine để sử

dụng thì bị Tổ công tác Công an xã M phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

Bị cáo Pờ Thò M có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi nêu trên của bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách quản lý đặc biệt về các chất ma tuý của Nhà nước, làm ảnh hưởng xấu tới trật tự trị an, an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi tàng trữ trái phép 0,64 gam Heroine để sử dụng đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Vì vậy quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, mức hình phạt và các vấn đề khác liên quan là hoàn toàn có cơ sở, phù hợp với tính chất, mức độ cũng như hành vi phạm tội của bị cáo nên cần chấp nhận.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Nhân thân: Bị cáo có 01 tiền án tại bản án số 36/2025/HS-ST ngày 16/01/2025 của Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Bị cáo đang được hoãn thi hành án do nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi, tính đến thời điểm phạm tội mới bị cáo chưa thi hành án, chưa được xóa án tích. Bị cáo là người nghiện ma túy.

Tình tiết tăng nặng: Do bị cáo đang có 01 tiền án chưa được xóa án tích mà tiếp tục phạm tội với lỗi cố ý nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS.

Tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, hiểu biết pháp luật còn hạn chế nên Hội đồng xét xử cần áp dụng cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 BLHS.

Do bị cáo là người nghiện ma túy, hành vi của bị cáo là nghiêm trọng, bị cáo đã bị kết án nhưng được hoãn thi hành án do đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi nhưng không lấy đó là bài học mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội nên Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ sức răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự: *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, ... hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản"*. Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa, xét thấy bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó

khăn, hiểu biết pháp luật còn hạn chế, gia đình thuộc diện hộ nghèo của xã. Vì vậy, Hội đồng xét xử xem xét không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5]. Về vật chứng của vụ án:

- 0,64 gam Heroine cơ quan cảnh sát điều tra đã gửi toàn bộ đi giám định không hoàn lại mẫu vật, việc gửi vật chứng đi giám định là phù hợp với quy định của pháp luật.

- 02 mảnh nilon màu xanh là vật bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[6]. Về những vấn đề khác:

Đối với người phụ nữ lạ mặt đã bán Heroine cho bị cáo: Do bị cáo không biết nhân thân, lai lịch người này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ để điều tra, làm rõ nên Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án này.

Ngày 10/12/2025 Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh L đã tiến hành test nhanh ma túy đối với Pờ Thò M (kết quả dương tính với chất ma túy). Do Mé không thuộc các đối tượng được quy định tại khoản 1, Điều 256a Bộ luật Hình sự nên không cấu thành tội sử dụng trái phép chất ma túy.

[7]. Về án phí: Xét thấy bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình thuộc diện hộ nghèo nên cần miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định tại khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 2 Điều 56; Điều 38; Điều 50; Điều 46; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự. Điểm a, c khoản 2 Điều 106; Khoản 2 Điều 135; Khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Pờ Thò M phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Pờ T Mé 03 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tổng hợp hình phạt 02 năm 06 tháng tù tại bản án số 36/2025/HS-ST ngày 16/01/2025 của Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh

Lai Châu, buộc bị cáo phải thi hành hình phạt cho cả hai bản án là 06 năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 11/12/2025. Bị cáo được khấu trừ số ngày tạm giữ từ ngày 24/6/2024 đến ngày 03/7/2024. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 02 mảnh nilon màu xanh.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh L với Phòng Thi hành án Dân sự Khu vực 4 - Lai Châu được lập vào hồi 14 giờ 10 phút ngày 03 tháng 4 năm 2026)

4. Án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- VKSND Khu vực 4 - Lai Châu;
- Bị cáo;
- Phòng Thi hành án Dân sự Khu vực 4 - Lai Châu;
- Phân trại tạm giam Mường Tè - Trại tạm giam Công an tỉnh Lai Châu;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Lai Châu;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh Lai Châu;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Lai Châu;
- Lưu HS – HS./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đới Xuân Huy